

**KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI ĐẠI BÍ MẬT VƯƠNG
VỊ TẦNG HỮU TỐI THƯỢNG VI DIỆU ĐẠI MẠN NOA LA
QUYỂN THỨ NHẤT**

Hán dịch: Tây Thiên dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thí Hồng Lô
Thiếu Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bày tôi là) THIÊN TỨC TAI phụng chiếu dịch
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

**TƯƠNG ỨNG HÀNH MẠN NOA LA NGHI TẮC
PHẨM THỨ NHẤT**

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Thế Tôn ngự tại **Đại Thiện Pháp Đường** trên
Trời **Đao Lợi** (Trāyastriśa)

Khi ấy có vô số **Thiên Nhân** tối thượng với hàng **Rồng** (Nāga), **Dạ Xoa** (Yakṣa),
La Sát (Rākṣasa), **Càn Thất Bà** (Gandharva), **A Tu La** (Asura), **Ca Lô La** (Garuḍa),
Khẩn Na La (Kinnara), **Ma Hầu La Già** (Mahoraga), **Tất Lý Đa** (Preta), **Đại Lực**
(Mahā-bala), **A Ba Sa Ma La** (Apasmāra), **Noa Cát Nễ** (Dākiṇī), **Bộ Đa** (Bhūta), **Phê
Đa Noa** (Vetāḍa), **Tương Ứng Tướng Mẫu Quỷ**...Nhóm ấy chán ghét sinh tử, muốn
chặt đứt Luân Hồi, vây quanh Đức Thế Tôn, cầu Pháp cát tường, cũng lại ưa thích cầu
Pháp thành tựu Trí rộng lớn của **Kim Cương Giới** (Vajra-dhātu) vô tận

Lúc đó lại có vô số vị Đại Bồ Tát có Trí thanh tịnh, vì lợi cho ba cõi, làm tướng
biến hóa. Các vị ấy tên là: Bồ Tát Trí **Kim Cương**, Bồ Tát Trí **Câu**, Bồ Tát Trí **Dục**,
Bồ Tát Trí **Mật**, Bồ Tát **Quán Đỉnh Cát Tường**, Bồ Tát **Đại Uy Thần Cát Tường**,
Bồ Tát **Tràng Cát Tường**, Bồ Tát **Niệm Cát Tường**, Bồ Tát **Pháp Âm**, Bồ Tát Trí
Tuệ Mãnh, Bồ Tát **Nhân Mãnh**, Bồ Tát **Khẩu Mãnh**, Bồ Tát **Biến Hóa Nghiệp**, Bồ
Tát **Biến Hóa Giới**, Bồ Tát **Biến Hóa Dạ Xoa**, Bồ Tát **Biến Hóa Bí Mật**.....Bồ Tát
Ma Ha Tát của nhóm như vậy thấy đều chứng được Tam Muội **Pháp Trí Bí Mật**

Lại có Mẫu của **bốn Tộc**. Các vị ấy tên là: **Viên Trí Tam Muội Kim Cương**
Mẫu, **Bảo Trí Tam Muội Kim Cương Mẫu**, **Pháp Trí Tam Muội Kim Cương Mẫu**,
Yết Ma Trí Tam Muội Kim Cương Mẫu.

Lại có bốn Đại Thần Thông Bồ Tát. Các vị ấy tên là **Kim Cương Bà Xoa Thần**
Thông Bồ Tát, **Kim Cương Diệu Nhập Thần Thông Bồ Tát**, **Kim Cương Bất Động**
Quang Thần Thông Bồ Tát, **Kim Cương Hỷ Thần Thông Bồ Tát**.

Lại có tám Đại Bồ Tát hóa thân hiển Cúng Dường Bồ Tát. Các vị ấy tên là: Bồ
Tát **Kim Cương Lạc**, Bồ Tát **Kim Cương Sắc**, Bồ Tát **Kim Cương Diệu Âm**, Bồ Tát
Kim Cương Ái, Bồ Tát **Kim Cương Tát Tả**, Bồ Tát **Kim Cương Pha La**, Bồ Tát
Kim Cương Tối Thượng Trang Nghiêm, Bồ Tát **Kim Cương Diệu Hương**.

Lại có mười sáu (?19) hàng Đại Lực Tự Tại Dược Xoa Đại Phần Nộ Minh
Vương. Các vị ấy tên là: **Vô Úy Đại Phần Nộ Minh Vương**, **Vô Năng Thắng Đại Phần**
Nộ Minh Vương, **Năng Thành Tựu Đại Phần Nộ Minh Vương**, **Tối Thượng Liên**
Hoa Minh Đại Phần Nộ Minh Vương, **Mã Thủ Đại Phần Nộ Minh Vương**, **Liên Hoa**
Quân Trà Lợi Đại Phần Nộ Minh Vương, **Tịnh Quang Đại Phần Nộ Minh Vương**,
Cam Lộ Quân Trà Lợi Đại Phần Nộ Minh Vương, **Đại Lực Đại Phần Nộ Minh**
Vương, **Phổ Quang Đại Phần Nộ Minh Vương**, **Hứ Lô Ca Đại Phần Nộ Minh Vương**,
Lô Tả Ca Đại Phần Nộ Minh Vương, **Vô Biên Đại Phần Nộ Minh Vương**, **Kim**
Cương Bất Động Đại Phần Nộ Minh Vương, **Đa La Đại Phần Nộ Minh Vương**, **Tổ**

Na Đại Phần Nộ Minh Vương, **Bạch Tản Cái** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Tối Thượng Minh** Đại Phần Nộ Minh Vương, **Lục Diện** Đại Phần Nộ Minh Vương.

Lại có mười sáu (?15) hàng Đại Nữ Hình Minh Vương. Các vị ấy tên là: **Đa La** Đại Minh Vương, **Vô Năng Thắng** Đại Minh Vương, **Khổng Tước** Đại Minh Vương, **Kim Cương Câu** Đại Minh Vương, **Đại Xung** Đại Minh Vương, **Tần My** Đại Minh Vương, **Ma Ma Chỉ** Đại Minh Vương, **Kim Cương Tỏa** Đại Minh Vương, **Kim Cương Quyền** Đại Minh Vương, **Bạch Sắc** Đại Minh Vương, **Bảo Kế** Đại Minh Vương, **Kim Cương Hành Bộ** Đại Minh Vương, **Kim Cương Thân** Đại Minh Vương, **Kim Cương Hương** Đại Minh Vương, **Trì Thế** Đại Minh Vương.

Lại có bốn Tương Ứng Tướng Nữ Hình Đại Minh Vương.

Lại có sáu mươi bốn (64) **Đại Kim Cương Noa Cát Nhĩ** (Mahā-vajra-dākinī)

Lại có bốn **Đại Địa Thiên**. Các vị ấy tên là: **Bất Động** Đại Địa Thiên, **Hoàng Diện** Đại Địa Thiên, **Hắc Bạch Sắc** Đại Địa Thiên, **Hồng Diện** Đại Địa Thiên... Đại Địa Thiên của nhóm như vậy hay thành tựu tất cả việc, hay ban cho tất cả ước muốn, hay an trụ tất cả Pháp.

Lại có tám **Đại Ngược Giả**. Các vị ấy tên là: **Kim Cương Khẩu** Đại Ngược Giả, **Hoàng Diện** Đại Ngược Giả, **Xú Diện** Đại Ngược Giả, **Hồng Thân** Đại Ngược Giả, **Đa Diện** Đại Ngược Giả, **Tam Kế** Đại Ngược Giả, **Thực Huyết** Đại Ngược Giả, **Xích Hoàng** Đại Ngược Giả.... Đại Ngược Giả của nhóm như vậy thường xâm hại hữu tình, khiến cho hữu tình ấy bị mất sắc đẹp sức khỏe, hoặc cướp đoạt mạng của kẻ ấy.

Như vậy, hàng Trời với chủ của hàng Trời ấy, Trì Minh Thiên, chủ của Trì Minh Thiên... cho đến Rồng, chủ của Rồng, Càn Thất Bà, chủ của Càn Thất Bà, Khẩn Na La, chủ của Khẩn Na La... cho đến hết thầy loài có tâm ác, loài có tâm rất ác... cho đến loài tốt lành, loài rất tốt lành. Chúng của nhóm như vậy đều đến tập hội.

_ Bấy giờ Đức Thế Tôn quán sát các Đại Chúng trong Hội ấy xong, nhập vào Tam Ma Địa **Tỳ Lô Giá Na Nhất Thiết Kim Cương Mạn Noa La** xong, liền ở tam tinh, trái tim, trong rốn phóng ánh sáng lớn chiếu tất cả Thế Giới. Ánh sáng ấy chiếu tất cả Thế Giới xong thì quay lại nhập vào Tâm **Kim Cương Tương Ứng**

Khi ấy **Kim Cương Thủ Bồ Tát** (Vajra-pāṇi-bodhisatva) ở trong Đại Chúng, chỉnh sửa áo, dung mạo cung kính, từ chỗ ngồi đứng dậy, tay ném **Kim Cương** (Vajra:chày Kim Cương), đến chỗ của Đức Phật, cúi lạy bàn chân của Đức Phật, lại kính lễ lần nữa. Lễ xong, chấp tay lại, nói lời khen ngợi rằng: “Nay con quy mệnh **Tỳ Lô Giá Na** (Vairocana), đáng vô úy tối thượng hay nói **Quán Đỉnh Đại Đà La Ni** thành tựu điều phục, muốn khiến cho hữu tình giác ngộ Trí **Vô Tướng** chẳng sinh chẳng diệt, hay phá nổi sợ hãi lớn lao của Luân Hồi Sinh Tử”

Như vậy khen ngợi xong, lại bạch Phật rằng: “Đại Bi Thế Tôn! Nay con có chỗ nghi ngờ, muốn xin thỉnh hỏi. Nguyên xin thương xót, vì con giải nói.

Thế Tôn! **Kim Cương A Xà Lê** (Vajra-ācārye) làm **Mạn Noa La** (Maṇḍala:Đàn Trường) phải lựa chọn đất như thế nào, đất có bao nhiêu loại?

Làm trong sạch (tác tịnh) như thế nào?

Làm cây cọc như thế nào?

Làm sao hay phá các chướng nạn ác?

Làm sao giải trừ các tướng cảm đoán cột buộc (cảm phược)?

Cho đến các loài Rồng nên giáng phục như thế nào?

Lại trì tụng làm Pháp nên **Hộ Ma** (Homa) như thế nào?

Cho đến **Hỏa Pháp** nên làm thế nào?

Lại tất cả Mạn Noa La có bao nhiêu loại?

Nên mở bao nhiêu cửa, cửa có bao nhiêu loại, tướng ấy như thế nào?
 Lại nữa **Ngoại Mạn Noa La** sẽ có nghĩa gì?
Nội Mạn Noa La lại có nghĩa gì?
Luân Tướng trung gian có nghĩa như thế nào?
 Ranh giới của Mạn Noa La (Man Noa La Giới), tô vẽ như thế nào?
 Giăng sợi dây như thế nào?
 Lượng thân của Bản Tôn với Hiền Thánh nên làm như thế nào?
 Lầu gác, tòa bái nên cao bao nhiêu?
 Cho đến **Ấn Khế**, tướng ấy thế nào?
 Lại **Phần Mạn Noa La** (Đàn Trường làm bằng bột phấn) nên làm thế nào?
 Phấn có bao nhiêu loại? Phấn bên dưới có thứ tự thế nào là trước sau?
 Lại Pháp Tắc **A Xà Lê nhiếp thọ Đệ Tử** như thế nào?
 Đệ Tử tu hành, trước tiên tu Pháp nào?
 Lại Pháp Tắc **Tiên Hành** mà người trì tụng cần tu như thế nào?
 Lại nữa, Đệ Tử nhập vào Mạn Noa La có thứ tự thế nào?
 Nơi tôn phụng Bản Tôn, chư Hữu, Kinh, Khế... nên truyền thụ thế nào?
 Nghi **Hiển Thực Xuất Sinh** có bao nhiêu loại?
 Đối với A Xà Lê nên phụng hiến vật gì?
 Lại nữa, phụng hiến chư Phật Như Lai thì lượng lớn nhỏ của **Hiền Bình** (Pūrṇa-ghaṭa, hay Bhadra-kalāśa) sẽ có bao nhiêu loại?
 Cổ bình, miệng bình nên làm như thế nào?
 Lại nữa, làm Pháp **Quán Đỉnh** như thế nào? Tùy theo Pháp nên có chỗ dùng ra sao?
 Lại nữa, thế nào gọi là **Bí Mật Mạn Noa La**?
 Thế Tôn! Nay con mỗi mỗi thỉnh hỏi việc như vậy, vì muốn lợi lạc cho tất cả hữu tình. Nguyên xin Từ Bi rộng vì con mở nói”
 _ Nói lời đó xong, (Kim Cương Thủ Bồ Tát) quay trở về chỗ ngồi của mình
 Bây giờ Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Thủ rằng: ‘Lành thay! Lành thay Kim Cương Thủ! Ông được Đại Vô Úy, đầy đủ Đại Bi Mẫn rồi ở trước mặt Ta, hay thưa hỏi điều đây. Ông hãy nghe cho kỹ! Ta sẽ vì ông nói”
 Thời Kim Cương Thủ chiêm ngưỡng, chuyên chú nhận sự dạy bảo mà trụ.
 Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! **Địa Chủng** rộng lớn, mỗi mỗi đều có Tướng. Đại khái nói có bốn loại tùy theo **bốn Tính** (Catvāro varṇāḥ) mà phân biệt. **Bốn Tính** là: **Sát Đế Lợi** (Kṣatriya), **Bà La Môn** (Brāhmaṇa), **Tỳ Xá** (Vaiśya), **Thủ Đà** (Sūdra). Đây là bốn Tính
 _ Pháp chọn lựa đất tùy theo hương vị ấy, hoặc dùng nhan sắc... cũng có bốn loại
 1_ Tính Sát Đế Lợi: tìm cầu đất màu đỏ
 2_ Tính Bà La Môn: tìm cầu đất màu trắng
 3_ Tỳ Xá: tìm cầu đất màu vàng đậm
 4_ Thủ Đà: tìm cầu đất màu đen.
 _ Lại dùng hơi thơm (hương khí) mà chọn lựa đất ấy
 .) Đất của Sát Đế Lợi có mùi thơm của hoa sen tạp
 .) Đất của Bà La Môn có mùi thơm của hoa sen xanh
 .) Đất của Tỳ Xá có mùi thơm tiếp chạm của người nữ
 .) Đất của Thủ Đà có mùi thơm của Thư Hoàng
 _ Lại dùng vị nếm ấy mà phân biệt
 .) Đất của Sát Đế Lợi có vị như sắt lại có vị ngọt
 .) Đất của Bà La Môn có vị như sắt lại có vị cay nồng

) Đất của Tỳ Xá Chi chỉ có vị ngọt

) Đất của Thủ Đà chỉ có vị đắng và vị cay

Đất như vậy, nên một lòng chuyên chú phân biệt lực chọn

_ Được đất đầy xong, dùng **Kết Giới Định Quyết**. Pháp làm cây cọc (quyết) tùy theo Nghi của Mạn Noa La cũng có bốn loại.

) Nếu Làm **Tức Tai** (Śāntika) dùng cây có nhựa như sữa (nhũ mộc) làm cây cọc

) Nếu làm **Tăng Ích** (Puṣṭika) dùng cây Cát Tường với cây Thất Lợi Sa làm cây cọc

) Nếu làm **Giáng Phục** (Abhicāruka) dùng cây Khư Nễ La làm cây cọc

) Nếu làm **Điều Phục** (Abhicāruka) dùng sắt làm cây cọc

_ Lại nữa, nếu tùy theo **Tổ Na Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** thì dùng cây cọc của Pháp Tức Tai

Nếu dùng **Liên Hoa Tối Thượng Minh Vương Chân Ngôn** thì nên dùng cây cọc của Pháp Tăng Ích

Nếu tùy theo **Đại Lực Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** thì dùng cây cọc của Pháp Giáng Phục với Điều Phục

_ Lại nữa, nếu vì Tịch Trừ tất cả ác với chướng nạn đáng sợ thì nên dùng **Phổ Quang Ấn** với **Chùy Ấn** cùng với Chân Ngôn của Ấn ấy

Nếu vì Cấm phộc (ngăn cấm cột trời) loài cực ác thì nên dùng **Kim Cương Yết Ma** với **Kim Cương Tỏa Ấn Chân Ngôn**. Ấn này với Chân Ngôn này, nếu chẳng vì loài cực ác thời chẳng được tự ý dùng. Nếu đối với loài cực ác, dùng Pháp này, sau đó nên giải phóng ngay. Nếu sau khi giải phóng, luôn luôn nên cùng với thực tế của **Xuất Sinh** ấy

_ Lại nữa, nếu đối với ba loại **Hỏa Đàn**. Khi làm Pháp, hoặc khi Đệ Tử làm Pháp **Tiên Hành**, hoặc khi làm **Mạn Noa La Hộ Ma** thời hết thấy cấm phộc điều phục các chướng nạn, dùng **Tăng Ích Nhất Thiết Thành Tụ Minh Chân Ngôn** với dùng nhóm hương hoa, vì **Xuất Sinh** ấy dùng làm **Tế Tụ** (Nghi thức tế Thần cúng Tổ)”

_ Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Làm Mạn Noa La có bốn loại cửa là **Đông, Tây, Nam, Bắc**. Đây là bốn loại”

Kim Cương Thủ nói: “Người đi vào cửa ấy, được quả báo gì?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Mạn Noa La có **Ngoại** (bên ngoài), có **Nội** (bên trong) cùng với **Trung Gian** (khoảng giữa). Người làm Mạn Noa La tạo làm chín phần lượng, chín phần này là **Tối Thượng Mạn Noa La**, chia đúng bốn cửa. Ở bốn cửa này: quả báo của điều đã làm, việc đã mong cầu... đều khác nhau

Nếu vì cầu **chủ của Đại Địa**, cầu **cây Kiếm thành tựu**, cầu vào cung A Tu La cho đến an vui với Trí giải thoát thời có thể ở cửa Đông trì tụng làm Pháp.

Nếu vì cầu **thuốc Thánh thành tựu**, với tiền của lúa đậu phong phú cho đến an vui cát tường, ngưng dứt bệnh dịch truyền nhiễm thời có thể ở cửa Nam trì tụng làm Pháp.

Nếu vì cầu tất cả người yêu trọng, con cháu đông đầy, tiền của lúa đậu phong phú, ngưng dứt tai nạn, an vui thời có thể ở cửa Tây trì tụng làm Pháp.

Nếu vì giáng phục Oan Gia với điều phục tất cả điều cực ác, hoặc làm việc dừng mãnh ủng hộ thời người trì tụng có thể ở cửa Bắc trì tụng làm Pháp.

Lại nữa Kim Cương Thủ! Nếu y theo Chân Ngôn, Nghi Quỹ, tu Hạnh tương ứng, tùy theo chỗ tin tưởng ưa thích thời đều ở mỗi mỗi cửa vào, ắt hay thành tựu.

Nếu lại tin tưởng, ưa thích tu Nghi Quỹ tương ứng, một hướng chuyên chú xét tìm nơi văn nghĩa, cầu Pháp **Vô Ngã** thời vào ở cửa Đông”.

_ Lại nữa, Kim Cương Thủ bạch với Đức Thế Tôn rằng: “**Ngoại Mạn Noa La** nên có tên gọi thế nào?”

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ: “Tên gọi của **Ngoại Mạn Noa La** như trong cái chùa lớn có Điện, Tháp ắt có vườn, tường dùng bảo vệ bên ngoài. **Ngoại Mạn Noa La** cũng lại như vậy”

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ: “Lại như **Quả Trí** cần phải ủng hộ mới có thể được thành. **Ngoại Mạn Noa La** cũng lại như vậy.

Lại như hạt lúa được vỏ trấu bao bọc, vỏ trấu ở bên ngoài hạt lúa ở bên trong. **Nội Mạn Noa La** cũng lại như vậy”.

Lại ở chính giữa nên an **Tử Luân**. Tướng của bánh xe (Luân Tướng) là nơi biểu hiện cho nghĩa chân thật. Hoặc an chữ **Ca** (𠵼:Ka) biểu thị cho nghĩa của **Yết Ma** (Karma:Nghiệp dụng), chữ **La** (𠵼:Ra) biểu thị cho nghĩa của **Trí** (Jñāna)”

_ Kim Cương Thủ lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Đã nói **Nội, Ngoại**. Còn thế nào ở giữa (**Trung**)?”

Đức Phật nói: “Đem Mạn Noa La chia đúng làm ba phần: một phần là **Ngoại**, một phần là **Nội**, một phần là **Trung**”

Kim Cương Thủ bạch rằng: “Làm **dây giăng** của Mạn Noa La như thế nào?”

Đức Phật nói: “Làm dây giăng theo bậc trên (thượng), bậc giữa (trung), bậc dưới (hạ)”

_ Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Trước tiên dùng Trí Tuệ Trí Phương Tiện tương ứng Tam Muội, quán tưởng thân mình hóa làm Như Lai. Sau khi Quán này thành xong, dùng Định Ấn **Đẳng Dẫn** (Samāhita:Tính chuyên chú tại Tâm Định) như **gió hư không của Như Lai Kim Cương** (Như Lai Kim Cương Phong Hư Không) khiến cho tất cả Địa Giới có **gió Kim Cương** (Kim Cương phong) tràn khắp.

Lại nữa, quán trên **Phong Luân Địa** ấy có **Kim Cương Minh Vương Vô Tự Ấn**

Lại nữa, quán tưởng trên núi Kim Cương bốn báu có chữ **Hồng** (𠵼:Hūm) gọi là biến hiện ngọn núi báu Đại Kim Cương tối thượng. Trên núi ấy có cái điện báu lớn, dùng cột trụ báu Kim Cương, chuông báu, áo báu, phướng, phan, Anh Lạc, mọi loại trang nghiêm.... Trong cái điện ấy có **Liên Hoa Bảo Sắc Như Lai** trụ ở bên trong.

Đây gọi là **Tam Muội Mạn Noa La**. Tác quán tưởng đây, mỗi mỗi hiểu biết thấu tỏ.

Lại tự tại thực hành bốn bước đi của Kim Cương. Kết **Đại Ác Phẫn Nộ Minh Vương Ấn** với tụng Chân Ngôn, tác **Kim Cương Quyền** không sợ hãi bước đi như múa. Làm quán sát như vậy, sau đó dựng Ấn Chân Ngôn trang nghiêm Mạn Noa La, khoảng giữa an tướng: **hiển nhóm hương hoa**.

Này Kim Cương Thủ! Nếu có Hành Nhân hay phát Tâm như vậy, mỗi mỗi chẳng mất thì mới là người thực hành **Chân Ngôn Giáo** của Như Lai

Nên dùng Pháp **Uy Lực Quán Đỉnh** của Ta mà cho quán đỉnh. Như Hành Nhân ấy vì tất cả Hữu Tình, ba Thời hồi hướng quả **Vô Thượng Trí Trí** nên làm tướng tương ứng. Suy nghĩ tất cả Hữu Tình, Bản Tôn cần phải như vậy mỗi mỗi biết rõ.

_ Lại **Kim Cương A Xà Lê** với Tu Hành Đồng Hạnh cho đến Đệ Tử cũng nên như vậy hiểu rõ. Sau đó gia trì đất, kết Giới làm đất Kim Cương. Lại dùng Diệu Âm cát tường khen ngợi xong.

Trước tiên ở phương Tây Bắc, chí Tâm dùng **Kim Cương Tối Thượng Minh** mà làm cúng dường

Tiếp đến, ở phương Đông Bắc dùng **cây gậy Kim Cương** (Kim Cương Trượng) mà làm cúng dường.

Tiếp đến, ở phương Đông Nam dùng **lửa Kim Cương** (Kim Cương Hỏa) mà làm cúng dường.

Tiếp đến, ở phương Tây Nam dùng **cây kiếm Kim Cương** (Kim Cương Kiếm) mà làm cúng dường.

Như vậy cúng dường xong, sau đó A Xà Lê đem Đệ Tử khiến cầm sợi dây tùy thuận theo từ phương Tây Bắc xếp bày **lượng độ** (tính toán tiêu chuẩn nhiều ít và dài ngắn)

Tiếp đến phương Đông Bắc, tiếp đến phương Đông Nam, tiếp đến phương Tây Nam. Như vậy xếp bày **lượng độ** xong, sau đó lại từ Tây Bắc bắt đầu, thuận đi theo dây giảng làm **Giới Đạo**. Làm Tướng của bốn phương, chia làm ba lớp, làm **Nội Ngoại Trung ...**

Như vậy xác định xong, thỉnh **Kim Cương A Xà Lê** (Vajra-ācārye) làm mọi loại cúng dường. Ở phương Tây Bắc, người trì tụng ở bên trái, trước tiên tác **Quy Ấn** an ở địa phương, rồi A Xà Lê từ phương Tây Bắc bắt đầu, quỳ gối phải sát đất, bàn tay phải đưa phần xuống dưới

Trước tiên đưa phần trắng xuống, tiếp đến phần đỏ, tiếp đến phần vàng, tiếp đến phần xanh lục, cuối cùng là phần đen. Thứ tự **đưa phần xuống** này, luôn dùng làm cách thức. Đưa phần xuống chẳng được trùn dính **Giới Đạo**. Chỗ đưa phần xuống chẳng được thô tế, chẳng đều nhau, hoặc bị ngoằn ngoèo. Chỗ đưa phần xuống, trước đó có chỗ thiếu sót thì liền thêm vào cho trọn đủ”

_ Kim Cương Thủ Bồ Tát lại bạch Đức Thế Tôn rằng: “Dùng năm màu phần thì biểu thị cho điều gì? Lại có nghĩa như thế nào?”

Đức Phật nói: “Ví như cái áo trắng cũ kỹ, muốn nhuộm màu yêu thích, ắt trước tiên dùng nước giặt tẩy khiến cho sạch sẽ. Đã tẩy sạch xong thì thân tủy là màu trắng, sau đó nhuộm thành màu yêu thích. Khiến người trì tụng cùng với Đệ Tử, trước kia có sự dơ bẩn của nghiệp ác, nên dùng nước Pháp của Mạn Noa La tẩy sạch, sau đó dùng màu của nghĩa Trí sâu xa nhuộm thành màu đã yêu thích.

Phần có bốn màu: trắng, đỏ, vàng, xanh lục hay diệt tội đã phạm vào **Đại Phạm Hạnh** (Mahā-brahma-caryā). Màu đen biểu thị cho nghĩa của Bồ Tát **Ma Ma Chỉ** (Māmaki)

Chính giữa của **Nội Mạn Noa La** ấy nên dùng thuần một màu trắng, vẽ **Luân Tướng**

Hết thấy các cửa với bốn góc của **Ngoại Mạn Noa La** ấy nên an trí bình **Át Già** (Argha), trong bình ấy nên chứa đầy năm loại báu, năm loại thuốc, năm loại lúa đậu...”

_ Kim Cương Thủ nói: “Bình **Át Già** có bao nhiêu loại? Lượng ấy như thế nào?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Bình **Át Già** nên có bảy loại là: bình bằng vàng, bình bằng bạc, bình bằng đồng, bình bằng Pha Lê, bình bằng sắt, bình bằng gỗ, bình bằng sành. Bình của nhóm như vậy là bảy loại.

Này Kim Cương Thủ! Nếu làm Pháp **Tứ Tai, Tăng Ích** với **Quán Đỉnh** thì có thể dùng bình bằng vàng, bình bằng pha lê, bình bằng sành.

Nếu làm Pháp **Giáng Phục, Điều Phục** với làm Pháp **A Tu La** thì có thể dùng cái bình bằng đồng.

Nếu làm các Pháp **Phấn Nộ** thì có thể dùng nhóm bạc, sắt với gỗ.

_ Lại nữa, Kim Cương Thủ! Cái bình Át Già ấy cao 12 ngón tay, che rộng 16 ngón tay, cổ bình cao 5 ngón tay, miệng bình rộng 8 ngón tay. Lượng của nhóm này là tối thượng.

Mạn Noa La dùng màu sắc của cái bình ấy. Nếu làm Pháp **Tứ Tai** thì dùng bình màu trắng. Nếu làm Pháp **Tăng Ích** thì dùng bình màu vàng. Nếu làm Pháp **Kính Ái** thì dùng bình màu đỏ. Nếu làm Pháp **Giáng Phục** thì dùng bình màu rất đen. Hết thấy lựa là cột cổ bình đều tùy theo màu sắc của cái bình. Lại cổ bình của Pháp Giáng Phục đều nhỏ mịn. mới là Cát Tường”.

_ Kim Cương Thủ lại bạch Phật rằng: “Thế nào là vì Đệ Tử làm Pháp Quán Đỉnh? Mạn Noa La Quán Đỉnh có lượng như thế nào?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Trước tiên ở phương Tây Bắc của **Đại Mạn Noa La** như lượng lớn nhỏ của **Nội Mạn Noa La** vẽ Mạn Noa La Quán Đỉnh: khoảng giữa vẽ **Giới** hoặc ba lớp hoặc bảy lớp. Bốn mặt vẽ cửa, ở trong cửa vẽ Thiên Vương của Bản Phương, cho đến bốn góc, phương trên, phương dưới đều vẽ Thiên Vương của Bản Vị, như thế của vị Trời giáng xuống, mỗi mỗi đều cầm nắm nhóm hoa của cõi Trời, vòng hoa màu nhiệm... Lại dùng bốn cái bình Át Già, Bình ấy trước tiên dùng Chân Ngôn mỗi mỗi gia trì xong, an đặt ở bốn góc. Xong ở chính giữa của Mạn Noa La vẽ tòa Sư Tử. Vẽ xong liền dùng hương được lấy ra từ cái cây có nhiều nhựa như sữa với mọi loại hoa, cho đến nhóm thức ăn thượng diệu... mà làm Cúng Dường.

Nếu người đã thọ nhận Quán Đỉnh ở trong Mạn Noa La này thì hết thấy tội nặng nhẹ trong đời này đều được tiêu diệt”.

_ Lại nữa, Kim Cương Thủ nói: “Lượng với màu của thân các Hiền Thánh trong Mạn Noa La như thế nào? Cho đến Tòa cao thấp ra sao?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Hiền Thánh của Mạn Noa La có bốn loại là: Tiêu Xí, hoặc Chú, hoặc vẽ, hoặc dùng gỗ chạm khắc. Lượng ấy lớn nhỏ ứng với **Mạn Noa La Môn**, tùy theo sự tạo làm ấy sẽ khiến cho viên mãn. **Pháp Án** (Dharmamudra) đầy đủ ánh sáng tròn nghiêm sức, Bản Tôn được tạo làm khiến cho thù thắng gấp bội

Lại ở phương Đông an Đức Phật **A Súc** (Akṣobhya) với thân màu xanh nhạt, phương Nam an Đức Phật **Bảo Sinh** (Ratna-sambhava) với thân màu vàng nhạt, phương Tây an Đức Phật **Vô Lượng Thọ** (Amitāyus) với thân thuần màu hồng, phương Bắc an Đức Phật **Bất Không Thành Tựu** (Amogha-siddhi) với thân màu báu xanh lục đậm. Các Như Lai đây, mỗi mỗi đều ngồi trên tòa báu tùy theo phương hướng, cho đến mào đội đầu, búi tóc, mọi loại trang nghiêm... như các Như Lai không có gì chẳng đầy đủ.

Lại ở phương chính giữa làm ba **Giới Đạo**, dùng thuần màu trắng mà làm **Tâm Luân**, trong **Luân** (Cakra: bánh xe) vẽ **Tỳ Lô Ẩn**. Lại A Súc Như Lai tác **Xúc Địa Ẩn**, Bảo Sinh Như Lai tác **Thí Nguyên Ẩn**, Vô Lượng Thọ Như Lai tác **Định Ẩn**, Bất Không Thành Tựu Như Lai tác **Thí Vô Úy Ẩn**. Ẩn cùng với Chân Ngôn đồng dụng.

_ Lại Hiền Thánh trong lầu gác: Ở bên ngoài **Kim Cương Mạn Noa La** an riêng **Mạn Noa La** dài rộng mười Xích (10/3 m) trang nghiêm đầy đủ Tòa của các Hiền Thánh và Tòa của Phật.

Hơi thấp hơn, an bày Tòa của Hiền Thánh thuộc Bản Tộc, Mẫu của Bản Tộc.

Lại Tòa của Hộ Thế với các Thiên Chủ...cao thấp như Mạn Noa La.

Lại Tòa của **Dạ Ma Thiên Vương** với Hiền Thánh của hàng Trời ấy cao bốn ngón tay.

_ Lại nữa Kim Cương Thủ! Như vậy làm Mạn Noa La xong. Vị A Xà Lê ấy cần phải chí Tâm phụng hiến vòng hoa, chuỗi Anh Lạc với chuông Kim Cương, cây phát trần, cho đến nhóm Diệu Hương, Át Già...Bình Át Già ấy nên làm đúng tám cái hoặc 16 cái, đều nên y theo Pháp chứa đầy nước thơm.

Lại dùng bơ tốt thấp đèn, đây là tối thượng. Nếu hoặc vì người chưa thành tựu, nên dùng dầu hạt cải trắng thấp đèn. Nếu vì việc **Trung, Hạ** thì có thể dùng dầu thường thấp đèn”.

_ Lại nữa Kim Cương Thủ nói: “Dùng hoa cúng dường tùy theo mỗi mỗi Pháp...có bao nhiêu loại? Cho đến vật của nhóm hương xoa bôi, hương đốt...**tốt và chẳng tốt** có bao nhiêu loại?”

Đức Phật nói: “**Hoa Ma Lý Ca**, **hoa Vô Ưu**, **hoa Ma Câu La**, **hoa Nhạ Đế**, **hoa Chiêm Ba Ca**, **hoa Dụ Thế Ca**, **hoa Quân Na**, **hoa Nễ Ma Lý Ca**, **hoa Đất Nga La**, **hoa ca Câu Bà**...Các hoa như vậy đều là cát tường, có thể đối với khắp **ba Tộc** mà dùng cúng dường.

Lại **hoa chiêm Ba Ca**, **hoa Vô Ưu**, **hoa Bôn Nặng Nga**. Nhóm hoa như vậy có thể cúng dường **Tối Thượng Mạn Noa La**

Lại **hoa Câu Tra Nhạ**, **hoa Tất Trí Ca**, **hoa Hoàng Kim**, **hoa Thi Lý Xá**, **hoa Kiến Ni Ca La**, **hoa Câu Mẫu Na**, **hoa Ưu Bát La**. Nhóm hoa như vậy thường cúng dường **Đại Liên Hoa Tộc**

Lại **hoa Ưu Bát La**, **hoa Đất Nga La**, **hoa Khúc**, **hoa Ca Nan Hàm**, **hoa Ba Tra La**, **hoa sen trắng** với mọi loại **hoa sen**, **hoa Diệu Hương**, **hoa Diệu Giải Thoát**, **hoa Điều Phục**, **hoa Tân Mạt Lý Ca**. Nhóm hoa như vậy có thể dùng cúng dường **Bí Mật Mạn Noa La**.

Các hoa như trên đều là hoa cát tường, có thể y theo Pháp cúng dường.

Lại **hoa A Câu La**, **hoa Ca La Vĩ La**. Nhóm hoa này, Đức Phật chẳng hứa dùng, vì chẳng phải là cát tường

Lại có hoa, nếu là loại chẳng có mùi hôi kèm với không có gai, cũng chưa có người bẻ hủy thì có thể tùy theo sức, tùy theo phần mà làm cúng dường. Đây là **Trung Đẳng** có thể cúng dường **Đà La Ni Mạn Noa La**, **Phần Nộ Mạn Noa La**

_ Lại có các nhóm hương đối với nghĩa cúng dường cũng có phân biệt. Ấy là: **Bạch Đàn Xạ Hương**, **Đỏ Lỗ Sắt Ca Hương**, **Nhũ Hương**, **Ô Thi Lãm Hương**, **Thất Lý Phệ Sắt Tra Hương**, **Hàm Thi Hương**, **Mẫu Sắt Tra Hương**, **Cát Tát La Hương**. Các hương như vậy đậm giã, rây sàng làm bụi nhỏ, dùng đường cát hòa chung. Đây là **Hòa Hương**, hương này có thể dùng cúng dường **Tối Thượng Mạn Noa La**.

Lại **Bạch Đàn Hương**, **Long Nảo Hương**, **Trầm Hương**, **Xạ Hương** với **Bát Trùng Cung Câu Ma Hương**. Nhóm hương như vậy có thể dùng cúng dường **Trung Đẳng Mạn Noa La**.

Lại nữa, dùng **An Túc** Hương, sừng bò, lông lạc đà với nhóm da chồn sóc làm mặt vụn, dùng nước cốt của cây **Ma Nễ** hòa hợp làm hương. Nhóm hương như vậy có thể dùng làm Pháp **Điều Phục**

Lại nữa, **Xích Đàn** Hương với thuốc màu đen (hắc dược), lông màu đen với **Khổ Lạt** Hương. Các hương như vậy có thể dùng cho **Điều Phục Mạn Noa La**

Như thế tùy theo sức, tùy theo phần được các Diệu Hương, có thể dùng cúng dường nhóm **Đà La Ni Mạn Noa La, Tối Thượng Phần Nộ Mạn Noa La**

_ Lại nữa, dùng mọi loại thức ăn uống phụng hiến nhóm Hiền Thánh trong Mạn Noa La. Ấy là: bơ, sữa, Mật, Lạc (váng sữa đặc) với các nước uống, bánh đường, bánh dầu, thức ăn, cháo sữa cùng với mọi loại rau để làm phụng hiến.

Lại nữa, hiến thức ăn nên dùng các vật khí là: vật khí bằng vàng, vật khí bằng bạc, vật khí bằng đồng, vật khí bằng sành sứ. Hoặc dùng lá cây, hoặc dùng lá sen, hoặc lá cây **bát La**. Các vật khí như trên với lá chỉ dùng thứ chưa được tiếp chạm thì rất thanh tịnh. Đây là tối thượng.

_ Lại nữa, làm **Túc Tai Tăng Ích Mạn Noa La Xuất Sinh Cúng Dường** với A Xà Lê tự ăn... thì chỉ có **Tam Bạch** là tối thượng. Tam Bạch là: *sữa, Lạc, cơm gạo tẻ*. Hoặc riêng biệt thì ba loại thức ăn có màu trắng cũng được

Hoặc vì hiến các Hiền Thánh trong **Trung Đẳng Mạn Noa La**, liền gia thêm vị ngọt, vật khí chứa thức ăn thì dùng đồng với lá.

Nếu làm **Điều Phục Đẳng Sự Mạn Noa La** lại gia thêm vị đắng cay

Thức ăn của A Xà Lê ấy chẳng vượt qua **Tam Bạch**

_ Lại nữa, các Mạn Noa La mỗi mỗi đều nên bên ngoài có phướng, phan, chuỗi Anh Lạc, Diệu Hương, vòng hoa, hương xoa bôi, hương đốt, đèn, đuốc, nước Át Già... để làm cúng dường

_ Lại nữa A Xà Lê đối với các Mạn Noa La như trên, tương ứng các Pháp **Nghi Tắc**, mỗi mỗi thấu tỏ. Lại còn đối với Bản Tôn, Chân Ngôn, Ấn Khế, nghĩa lý thâm sâu đều hay hiểu rõ.

Lại nữa, mặc giáp trụ tinh tiến, cầm khí trượng mãnh lợi, nương theo xe **Bát Thoái**, bèn chắc tu **ba Mật**. Ở trong ba cõi có Uy Lực lớn, thọ nhận sự cúng dường tối thượng của Người, Trời. A Xà Lê như vậy thường tu **Đẳng Dẫn** (Samāhita: Tính chuyên chú ngay tại Tâm Định) vì các Đệ Tử hoặc làm **Quán Đỉnh**, hoặc làm **Hộ Ma**, khởi Mạn Noa La mà làm lợi ích”.

_ Lại nữa Kim Cương Thủ nói: “Phàm nhóm Túc Tai, Tăng Ích... làm việc Hộ Ma thì làm lò như thế nào? Ấn Khế ra sao?”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Thủ! Các lò Hộ Ma, nếu nói rộng thì có 500 loại. Nay tùy theo Pháp, lược có bốn loại: một là lò Túc Lai, hai là lò Tăng Ích, ba là lò Kính Ái, bốn là lò Giáng Phục cho đến các Pháp **thành tựu** với Pháp **điều phục** cũng chẳng lìa Pháp của bốn loại này.

1_ **Lò Túc Tai** có hình dáng tròn tựa như tướng hoa sen

2_ **Lò Tăng Ích** có hình dạng vuông vức bốn phương, dài rộng bằng nhau

3_ (**Lò Kính Ái**) có hình Tam Giác

4_ (**Lò Giáng Phục**) như hình nửa vành trăng (bán nguyệt)

Chân Ngôn, Ấn Khế mỗi mỗi đều tùy theo Pháp

_ Lại nữa, Kim Cương Thủ! Lò Túc Tai có màu trắng, đường viền lò như tướng hoa sen.

Lò Tăng Ích có màu như hoàng kim (vàng chóa) làm đường viền Kim Cương

Lò Giáng Phục có màu đen đỏ với màu như ngọn lửa

Lò Kính Ái như nửa vành trăng chỉ có màu đỏ.

_ Các lò Hộ Ma tùy theo lò đều có Ấn Khế.

Túc Tai, Tăng Ích dùng **Liên Hoa Ấn**

Kính Ái dùng **Câu Ấn**

Điều Phục dùng **Căn Bản Ấn**

Các Ấn như trên tùy an trong lò Hộ Ma.

_ Lò Hộ Ma ấy cao một khuỷu tay, sâu 12 ngón tay, bên dưới năm tay rộng chỉ một khuỷu tay. Chính giữa dựng một cái đài nhỏ, dài rộng tám ngón tay, cao hai ngón tay, mặt bên trên an Ấn.

Pháp Túc Tai, Tăng Ích: Đài tại vị trí của **Hỏa Thiên** (Agni) cao bốn ngón tay, dài rộng 12 ngón tay, chính giữa làm tướng hoa sen cao hai ngón tay. Hỏa Thiên ở tòa ngòai trên hoa sen này. Màu thân của Hỏa Thiên ấy như màu sữa, búi tóc đầy đủ, mào đội đầu trang nghiêm, hai tay kết **Định Ấn**, mặc áo trắng, trong con mắt phát ra ánh sáng với chữ **Nhập Phục La** (唵: Jvala) đi đến vào cái Tòa trên hoa sen trong đám lửa, lửa sáng rực rỡ có trăm ngàn lớp

_ Lại nữa Kim Cương Thủ! Làm Pháp **Tiên Hành**: Lò Hộ Ma dùng phấn ngũ sắc xoa bôi tô điểm làm lò cùng với năm loại hoa sen dùng để trang nghiêm. Bên ngoài lò ấy, bốn mặt giáp vòng, an đều **Bản Tôn Ấn** hoặc nhóm **Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn** ở các phương.

Đại Phần Nộ Minh Vương Chân Ngôn là:

“Ấn, nỗ sát-tra phộc nhật-la, cốt-lỗ đà, hạ năng hạ năng, hồng, phát tra”

𑖀 𑖔𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫 𑖬𑖭𑖮𑖯 𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵 𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑖿

Om_duṣṭa-vajra krodha hana hana hūṃ phaṭ

Đại Phần Nộ Ấn: Tay trái đè trái tim, duỗi ba ngón, đem ngón cái vịn ngón út. Tay phải cũng như thế, ở trước trái tim cùng giao chéo nhau như chày Kim Cương. Ấn này làm Pháp **Tiên Hành** là tối thượng.

Hoặc dùng **Phát Khiển Nhất Thiết Cấm Phộc**: Đem tay phải lúc trước tác Ấn, cùng với **Nhập Phục La Chân Ngôn** đồng dựng.

Nhập Phục La Chân Ngôn là:

“Ấn, nhập-phộc la, hồng, phát tra”

𑖀 唵 𑖔𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫 𑖬𑖭𑖮𑖯 𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵

Om_jvala hūṃ phaṭ

_ Lại nữa, người hành trì tụng làm lửa Yết Ma thỉnh triệu Hỏa Thiên, có thể dùng cây **Bồ Đề**, cây **Ổ Đàm Bát**, cây **Ni Câu Đà**, gỗ cây có nhựa như sữa làm củi, nên khiến cho thấm ướt, chẳng được khô ráo, dùng đốt lửa làm Pháp **Thỉnh Triệu**

Triệu Hỏa Thiên Ấn: ngửa tay phải bằng phẳng, co ngón cái vào trong lòng bàn tay, co ngón thứ hai của ngón trở thì thành Ấn.

Triệu Hỏa Thiên Chân Ngôn:

